

Số: 139/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 03 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 125/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022, về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tuấn Đ**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn 5, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị **Vũ Thị Ngọc A**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn 21, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* + Giao cháu Nguyễn Vũ Anh H, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2019 cho anh Nguyễn Tuấn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

+ Giao cháu Nguyễn Vũ Anh M, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2019 cho chị Vũ Thị Ngọc A tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Tuấn Đ có nghĩa vụ tiếp tục cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vũ Thị Ngọc A là cháu Nguyễn Vũ Anh M là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng; phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần, thời gian cấp dưỡng tính

từ tháng 11 năm 2020 đến khi cháu Nguyễn Vũ Anh M, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2019 đủ 18 tuổi, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 364/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Chị Vũ Thị Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Tuấn Đ.

Anh Nguyễn Tuấn Đ và chị Vũ Thị Ngọc A có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyết định này thay cho phần quyết định về con chung đối với cháu Nguyễn Vũ Anh H, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2019, của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 364/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 11 năm 2020, của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Tuấn Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0000390 ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Tuấn Đ số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã K;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn

